UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 353/BC-UBND	*Trung Sơn, ngày 21 tháng 9 năm 2023*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2023

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Thực hiện Nghị quyết Số: 01/2023/NQ-HĐND, ngày 29/6/2023 Nghị quyết về tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2023 của kỳ họp thứ 6 HĐND xã khóa II. UBND xã tiếp tục tổ chức triển khai kế hoạch phân công theo dõi thực hiện và kết quả như sau:

1. Tình hình và kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

CÁC CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT HĐND XÃ 2023	KẾT QUẢ	TỶ LỆ % ĐẠT
a) Các chỉ tiêu về kinh tế		
(1) Thu nhập bình quân đầu người: 25 triệu đồng/người/ năm	Chưa đánh giá	
(2) Tổng đầu tư toàn xã hội: 7 tỷ đồng	3,6 tỷ	51,4%
(3) Thu ngân sách trên địa bàn xã: 40 triệu đồng	21,101 trđ	52,75%
(4) Tổng diện tích gieo trồng: 260 ha.	251 ha	96,53%
(5) Sản lượng lương thực có hạt: 930 tấn.	958,27 tấn	103%
(6) Lương thực có hạt bình quân đầu người: 260 kg/người/năm	259,5kg	99,75%
(7) Tổng đàn gia súc 2.800 con, tổng đàn gia cầm 17.000 con; Sản lượng thủy sản 21 tấn. Trong đó:		
Tổng đàn gia súc 2.800 con	*2.654 con*	*94,8%*
Tổng đàn gia cầm 17.000 con;	*13.664 con*	80,4%
Sản lượng thủy sản 21 tấn.	*17,5 tấn*	83,3 %
(8) Diện tích trồng chuối mới: 5 ha, diện tích trồng rừng kinh tế 80 ha, diện tích trồng sắn 50 ha, diện tích rau đậu các loại: 30 ha. Trong đó:		Đạt
Trong đó: DT trồng chuối 5 ha	*5,4 ha*	*108%*
Diện tích trồng rừng kinh tế 80 ha,	*91,6 ha*	*114,5%*
Diện tích trồng sắn 50 ha,	*50,2 ha*	*100%*
Diện tích rau đậu các loại: 30 ha.	*32,4 ha*	*108%*
b) Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội		
(9) Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 32,3% (158 hộ)	Chưa đánh giá	
(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề: 13%, tạo việc làm cho 100 người.	Chưa đạt	

Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề: 13%	13%	Đạt
Tạo việc làm cho 100 người.	Chưa đánh giá	
(11) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm còn 15-20%; tiếp tục xây dựng cụm dân cư không có cặp vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên 01 cụm. Trong đó:		
Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%	0,52	Vượt
Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm còn 15-20%	34,37%	K.Đạt
XD cụm dân cư không có cặp vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên 01 cụm	Chưa đánh giá	
(12) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống còn 12%;	11,6%	Đạt
(13) Số gia đình đạt chuẩn văn hóa năm 2023: 700 hộ	Chưa đánh giá	
(14) Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 100%; Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%; Duy trì tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt 93%, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THPT và phổ cập giáo dục THCS đạt 85%.		Đạt
(15) Tỷ lệ dân số tham gia BHYT 100%.	100%	100%
(16) Số dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 10-15 người.	15 người	Đạt
c) Các chỉ tiêu về môi trường		
(17) Duy trì tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ hộ có hố thu gom, chôn lấp rác thải 95-100%; tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 85% và tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh 70%. Trong đó:		Đạt
Duy trì tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%	100%	100%
Tỷ lệ hộ có hố thu gom, chôn lấp rác thải 95-100%	95%	95%
Tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt 85%	85%	85%
Tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh 70%	70%	70%
(18) Phấn đấu đạt 1 tiêu chí Nông thôn mới: Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất VH.	Chưa đánh giá	

2. Vê kinh tế :

2.1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp

Trồng trọt: Tổng diện tích gieo trồng là: 251 ha, đạt 96,53% chỉ tiêu Nghị quyết giao, tăng 34,38 ha so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó: Diện tích lúa nước 153 ha (02 vụ); diện tích lúa cạn 3,6 ha, giảm 0,4 ha so với cùng kỳ; sắn 50,2 ha, tăng 9,32 ha so với cùng kỳ, đạt 100% so NQ; diện tích ngô 4,06 ha, tăng 0,56 ha so cùng kỳ; diện tích rau, đậu các loại 32,4 ha, tăng 23,57 ha so cùng kỳ, đạt 108% so với NQ; diện tích chuối hàng hóa 16,9 ha, trong đó trồng mới trong 9 tháng đầu năm 5,4 ha, giảm 01 ha so với cùng kỳ, đạt 108% chỉ tiêu NQ đề ra.

Năng suất và sản lượng các loại cây trồng tăng so với cùng kỳ: lúa nước đạt 59,85 tạ/ha, tăng 3,85 tạ/ha so cùng kỳ; Năng suất lúc cạn 22 tạ/ha, giảm 01 tạ/ha. Năng suất ngô đạt 60,2 tạ/ha, tăng 0,2 tạ so cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực có hạt 958,27 tấn, vượt 28,7 tấn chỉ tiêu Nghị quyết giao.

Tổng diện tích thủy sản: 14,9 ha, trong đó diện tích nuôi trồng trong 9 tháng đầu năm 7,5 ha, giảm 1,74 ha so cùng kỳ, ước tính số lượng cá thả 36.655 con, giảm 15.000 con so với cùng kỳ.

Lâm nghiệp: Trong 9 tháng đầu năm đã thực hiện trồng mới rừng kinh tế 91,6 ha, tăng 28,05 ha so cùng kỳ, đạt 114,5% so với NQ đề ra. Rừng kinh tế đã khai thác 88 ha, tăng 20 ha so cùng kỳ; ước giá trị khoảng 2,3 tỷ đồng.

Chăn nuôi: Tổng đàn gia súc 2.654 con, đạt 94,8% so với chỉ tiêu Nghị quyết giao, giảm 80 con so với cùng kỳ. Số gia súc có mặt tại thời điểm 1.923 con, trong đó trâu 162 con; bò 859 con; lợn 562 con; dê 340 con. Tổng đàn gia cầm 13.664 con, đạt 80% so với chỉ tiêu Nghị quyết giao, tăng 1.398 con so với cùng kỳ. Số gia cầm có mặt tại thời điểm 8.358 con, trong đó gà 7.174 con, vịt 1.168 con và Ngỗng 16 con.

Công tác thú y: Trong 9 tháng qua đã đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền cho bà con nhân dân về phòng chống các loại sâu bệnh trên cây trồng, vật nuôi, tổ chức tiêm phòng các loại thuốc, Vắc xin cho gia súc, gia cầm: Vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò 1.150 liều; Viêm da nổi cục 1.700 liều; Tam liên lợn 650 liều; Vắc xin E Coli 100 liều; Vắc xin cho gia cầm các loại 1.700 liều; Vắc xin lở mồm long móng 975 liều.

2.2. Công tác thu, chi, quản lý điều hành ngân sách

Tổng thu: 14.401.035.000 đồng, trong đó: Thu cân đối là 5.711.600.000 đồng; thu bổ sung mục tiêu trong năm 8.668.334.000; thu xử phạt 16.000.000 đồng; thu trên địa bàn: 4.411.000 đồng; thu khác 690.000 đồng.

Tổng chi: 9.352.218.968 đồng. Trong đó chi lương, chi thường xuyên 5.522.218.968 đồng; Chi nhà ở theo QĐ 1719 CP 3.630.000.000 đồng; Chi nhà ở có công theo QĐ 22/QĐ-TTg CP : 200.000.000 đồng.

Tồn: 5.048.816.032 đồng (thu khác 5.048.816.032 đồng).

2. 3.Tài nguyên và môi trường

2.3.1. Về quản lý đất đai: Tổng diện tích đất tự nhiên trên toàn xã là 7.822,81 ha, trong đó: đất nông nghiệp 7.296,66 ha; đất phi nông nghiệp 430,7 ha; đất chưa sử dụng 95,46 ha.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận là 42 hồ sơ. Trong đó: Cấp đổi 05 hồ sơ; cấp mới 04 hồ sơ; đo đạc 17 hồ sơ; tách thửa 04 hồ sơ; hợp thửa 01; cấp lại 01 hồ sơ; Hợp đồng chuyển nhượng: 09 hồ sơ; cho tặng 01 trường hợp. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn xã Trung Sơn. Hoàn thành báo cáo kết quả thống kê đất đai năm 2022; Hoàn thành báo cáo về nguồn gốc và kết quả hòa giải, giải quyết tranh chấp đất giữa các hộ gia đình. Hoàn thành báo cáo về việc kiểm tra hồ sơ tồn đọng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hoàn thành báo cáo về việc phân bổ kinh phí để thực hiện Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông lâm trường quốc doanh của UBND tỉnh.

2.3.2. Về môi trường: Đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Quản lý bảo vệ rừng năm 2022 và kế hoạch phân công năm 2023; Tổng kết công tác PCTT&TKCN năm 2022, phương hướng, nhiệm vụ năm 2023. Phối hợp với Trung tâm Bảo tồn thiên nhiên Việt quản lý rừng tại thôn Ta Ay Ta, Corenarm tại Cụm Lê Triêng 1,...

Tổ chức các đợt tuần tra, bảo vệ rừng gồm 08 đợt, phát hiện 46 hộ dân vi phạm lấn chiếm diện tích rừng tự nhiên, đã lập biên bản xử lý (Trong đó đã giải quyết cho 34 hộ lấn chiếm rừng cộng đồng thôn Đụt Lê Triêng 2 gồm 20 ha, vận dụng từ dự án của Trung tâm thiên nhiên Việt, Corenarm tái tạo rừng trồng cây bản địa). Công tác phòng cháy, Chữa cháy đã xảy ra 04 vụ và đã xử lý kịp thời, dứt điểm.

Thực hiện kiểm tra khai thác cát sạn trái phép 05 đợt phát hiện 02 trường hợp vi phạm đã lập biên bản xử lý. Phối hợp với Hạt đường bộ kiểm tra các hộ dân lấn chiếm hành làng lộ giới gồm 6 đợt, phát hiện 03 hộ gia đình vi phạm, đã lập biên bản xử lý và yêu cầu ngừng thi công.

3. Các Lĩnh vực văn hóa - xã hội

3.1. Văn hóa - Thông tin, Thể thao và Du lịch

Công tác văn hóa, thông tin và truyền thanh được quan tâm thực hiện. Duy trì tốt việc tiếp sóng và phát thanh các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Thu tiếp sóng đài FM của huyện tới các đơn vị thôn vào buổi sáng và buổi chiều.

Công tác bảo vệ và phát huy giá trị bản sắc văn hóa luôn được quan tâm, đầu tư với các loại nhạc dân ca, dân vũ và ẩm thực phong phú. Duy trì Câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ dân gian, hiện đại và thể dục thể thao của xã.

Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"* tiếp tục được triển khai rộng khắp trên toàn xã đã tạo dựng được môi trường văn hóa lành mạnh, giúp người dân có điều kiện nâng cao chất lượng cuộc sống.

Tổ chức thành công giải bóng chuyền nam chào mừng Tết Quý Mão; giải bóng đá nam lần thứ II năm 2023 chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tham gia 2 giải bóng đá nam, 01 giải bóng chuyền nam do BTC các ngày lễ lớn huyện tổ chức. Tham gia giải Cầu lông Cụm ngoài tổ chức;..

Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Duy trì hoạt động khu du lịch sinh thái A Lin với tổng số 07 sạp, 06 chòi, 01 Homestay khá đầy đủ trang thiết bị phục vụ khách du lịch, đã thu hút nhiều khách du lịch trong và ngoài tỉnh, tổng số lượt khách ước đạt 1.200 lượt, doanh thu 100.000.000 đồng.

3.2. Về giáo dục & đào tạo

Đã tổ chức tổng kết năm học 2022-2023 với những thành tích đáng khích lệ. Đội ngũ giáo viên các trường nhiệt tình và có năng lực giảng dạy, đáp ứng nhu cầu đổi mới, 100% giáo viên đứng lớp đạt trình độ chuẩn theo quy định. Sự nghiệp giáo dục và chăm sóc trẻ ngày càng được nâng lên về số lượng và chất lượng. Các phong trào được các trường hưởng ứng rất cao như "Chủ nhật xanh", Tuyến đường hoa,..

Về chất lượng giảng dạy: Tổng số học sinh trường Tiểu học 346/174 nữ; học sinh hoàn thành chương trình lớp đạt tỷ lệ 98,35% (340 học sinh). Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%. Học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập đạt

tỷ lệ 27,16% (94 học sinh). Bên cạnh đó, học sinh tham gia các hội thi cấp huyện tổ chức đã có 5 em đạt các giải Olimpic tiếng Việt cấp huyện, Rung Chuông vàng...

Chất lượng hai trường mầm non: Tổng số HS 331/134 nữ, học sinh DTTS đạt 98,7%; tỷ lệ học sinh chuyên cần đạt 93,5%, tỷ lệ bé ngoan đạt 100%, bé chăm 95%, bé suy dinh dưỡng vừa và thấp còi mức độ 1 tỷ lệ 14,2% (47/331 trẻ). Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%. Năm học 2022-2023, trường Mầm non Bắc Sơn đã đón nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Các trường tổ chức khai giảng năm học mới, năm học 2023-2024. Xây dựng cụ thể, chi tiết kế hoạch dạy và học nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục của xã nhà.

Trung tâm HTCĐ: Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch hoạt động của trung tâm đã đề ra: Mở các lớp học phổ biến tuyên truyền chính sách pháp luật, các lớp phổ biến kinh nghiệm nuôi trồng, phòng chống sâu bệnh, dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm gồm 3 lớp, 251 lượt người tham gia. Đăng ký 100% cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, 05 thôn, các dòng họ học tập; Đã hoàn thành phổ cập giáo dục THCS lớp 8 cho 23 em tại địa bàn xã.

3.3. Y tế, Dân số và chăm sóc sức khỏe

- Tổng số hộ 958 hộ, 3.695 khẩu (trong đó nam 1.799 người); dân số trong độ tuổi lao động 2.136 người, trong đó nữ 1.069 người. Tổng số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng là 720 người. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được thực hiện tốt. Tổng số lượt khám bệnh tại trạm là 1.592 lượt. Trong đó Số lượt khám bệnh cho bệnh nhân BHYT 1.234 lượt; Số lượt khám bệnh bằng YHCT/kết hợp y học hiện đại 1.000 lượt; Số lượt khám bệnh cho Trẻ em <15 tuổi 792 lượt; Tổng số lượt khám dự phòng 200 lượt; Xét nghiệm 180 lượt. Phối hợp TT Y tế huyện khám sàng lọc bệnh Đái thảo đường cho bà con từ 30 tuổi trở lên 01 đơt 151 người (Trong đó tỷ lệ Đái tháo đường 11,6%; tiền Đái tháo đường 32,5%; bình thường 56,95%). Tỷ lê sinh con thứ 3 trở lên 34,37%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,52%; Số cặp tảo hôn 04 cặp (08 trường hợp); Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 11,6% (50 trẻ). Duy trì công tác tiêm chủng mở rộng trẻ em và phụ nữ có thai vào ngày 06 và ngày 23 hàng tháng; Đã tổ chức tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu (Td) cho trẻ lớp 7 và 8 tuổi trên địa bàn xã. Quản lý tốt bệnh nhân của các chương trình như Lao (Đang quản lý: 03 bệnh nhân), Tâm thần (Đang quản lý 06 bệnh nhân Động kinh và 01 Bệnh nhân Tâm thần phân liệt),…

- Tiếp tục duy trì hoạt động cân đo trẻ hàng tháng để kịp thời phát hiện trẻ có dấu hiệu suy dinh dưỡng để can thiệp sớm. Đã cấp phát 02 lần sản phẩm dinh dưỡng cho 5 trẻ theo Dự án 7. Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tổ chức 02 đợt truyền thông cho 50 bà mẹ mang thai và cho con bú về Chăm sóc sức khỏe trẻ em theo Dự án 7.

3.4. Lao động việc làm, an sinh xã hội:

Đã thực hiện dựng 39 hồ sơ, trong đó hồ sơ đối tượng cao tuổi 09; Người khuyết tật 02; Gia đình chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng 03; trẻ em dưới 3 tuổi 25 hồ sơ; trợ cấp đột xuất 02 người (01 người tai nạn lao đọng và 01 trường hợp bị đuối nước.

100% người dân đã được cấp thẻ Bảo hiểm y tế năm 2023; thực hiện hồ sợ hỗ trợ đột xuất mai táng phí cho đối tượng hộ nghèo bị tai nạn lao động 01 hồ sơ; 01 trường hợp trẻ em bị đuối nước; số đối tượng tham gia BHXH tự nguyện 15 người (lũy kế tại thời điểm báo cáo 116 đối tượng).

Tổng hộ nghèo là 488 hộ chiếm tỷ lệ 51,59%, số hộ cận nghèo 153 hộ chiếm tỷ lệ 16,17%.

Tổ chức thành công Tết thiếu nhi 01/6 cho các em tại 05 đơn vị thôn trên địa bàn với kinh phí 10.000.000đ (trong đó UBND xã hỗ trợ 1.000.000đ/đơn vị và thôn tự vận động 1.000.000đ/thôn).

Công tác phối hợp với tổ chức mặt trận: Hỗ trợ từ nguồn Quỹ vì người nghèo tỉnh cho 03 nhà (Đụt Lê Triêng 2, ANLTr1, Ta Ay Ta) với số tiền 140.000.000đ; Hỗ trợ sinh kế chăn nuôi 03 hộ (Đụt Lê triêng 2, AĐPL2, Ta Ay Ta) số tiền 15.000.000đ.

Đã có 04 em đi xuất khẩu lao động nước ngoài (Trong đó đi Nhật bản 03 em Đài Loan 01 em). Có 01 em đang học tiếng Nhật, 01 em đã đăng ký đi xuất khẩu lao động nước ngoài.

3.5. Công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc

Chương trình chính sách dân tộc được quan tâm. Chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, có uy tín được thực hiện theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Có 01 vị đi tham quan, học tập ngoại tỉnh, có 05 vị đi tham quan học tập nội tỉnh, có 04 đợt tập huấn kiến thức về Pháp luật, Chương trình mục tiêu Quốc gia với 16 lượt người tham gia.

Hỗ trợ Quà nhân dịp Lễ tết, ngày TBLS 27/7 cho các đối tượng chính sách: Thực hiện tiếp nhận và phân phối quà từ các nguồn với 3.320 suất, tổng số tiền 1.749.100.000 đồng. Trong đó quà của Chủ tịch nước 920 suất tương ứng 435.400.000 đồng; quà lãnh đạo tỉnh 563 suất tương ứng 96.600.000 đồng; quà lãnh đạo huyện 11 suất tương ứng 4.700.000 đồng; quà từ nguồn quỹ vì người nghèo tỉnh 10 suất tương ứng 12.000.000 đồng; quà từ các tổ chức từ thiện khác 1.850 suất tương ứng 930.000.000 đồng; quà của xã 78 suất tương ứng 17.600.000 đồng. Quà nhân dịp 27/7 là 266 suất 228.000.000đ. Trong đó Quà của Quốc hội cho người khó khăn, ốm đau 15 suất tương ứng 40.000.000 đồng; Quà CĐ xã 5 suất 1.500.000đ; Quà từ QĐƠĐN 15 suất 3.000.000đ; Qua Đảng ủy, HĐ, UBND, MT 48 suất 14.400.000đ; Quà cho người có công, thương, bệnh binh... 183 suất 155.600.000đ.

Hiện nay tổng dư nợ NHCS XH trên địa bàn ngày càng tăng, hiệu quả sử dụng vốn tương đối tốt, không có nợ xấu, nợ quá hạn. Tổng dư nợ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thông qua 4 kênh là: 43.779.505.585 đồng (Tăng 1,594,800,000đ so với cùng kỳ)/18 tổ/834 Tổ viên; trong đó Hội phụ nữ 20.214.130.585 đồng/382 tổ viên/8 tổ; Hội nông dân 16.627.775.000 đồng/325 tổ viên/7 tổ; Hội cựu chiến binh 4.761.100.000 đồng/84 tổ viên/2 tổ; Đoàn TN 2.176.500.000 đồng/43 tổ viên/1 tổ.

4. Công tác xây dựng chính quyền, Hộ tịch, Tư pháp

4.1. Công tác Nội vụ

Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được xem là nhiệm vụ trọng tâm. Hoàn thành công tác rà soát các danh mục TTHC và hoàn thiện danh mục TTHC cấp xã đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; xây dựng kế hoạch các danh mục hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Từng bước hình thành chính quyền số, văn hóa chính quyền số. Thực hiện họp xét nâng lương đợt 1 cho 04 đồng chí (nâng lương thường xuyên có 02 đồng chí và 02 đồng chí nâng lương trước thời hạn). Quản lý tốt đội ngũ CBCC trên hệ thống phần mềm nhân sư của tỉnh và quản lý CBKCT xã đúng quy định: Tổng số CBCC và CBKCT là 37, trong đó CBCC 25, CBKCT 12, CBCC biệt phái là 07 đồng chí; Tham gia Hội thi trực tuyến về công tác CCHC năm 2023 do tỉnh tổ chức đạt tỷ lệ trên 90% quân số. Tiến hành cài đặt cho đa số CBCC, NLĐ xã phần mềm tiện ích như Hue-S, ViNed; Duy trì tốt trang thông tin điện tử xã Trung Sơn; Tổ chức xếp loại, đánh giá công tác CCHC tai UBND xã năm 2023.

Văn thư lưu trữ: Trong thời gian qua đã tiếp nhận 1.682 văn bản đến trong đó có 257 quyết định; thực hiện ban hành 415 văn bản đi, trong đó có 101 quyết định.

Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Ban hành Kế hoạch tiếp công dân năm 2023, thực hiện kê khai tài sản đối với 13 cán bộ công chức trong đó 04 đồng chí thuộc thanh tra tỉnh quản lý và 09 đồng chí thuộc Huyện ủy quản lý. Trong 9 tháng đầu năm đã tiếp nhận 04 đơn thư liên quan đến tranh chấp đất đai (Đơn phản ánh, kiến nghị), đã tiến hành giải quyết 04 đơn (Trong đó giải quyết thành 02, tiếp tục giải quyết 02 đơn).

4.2. Công tác Tư pháp – Hộ tịch

Tổ chức Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật cho nhân dân tại các đơn vị thôn gồm 09 đợt với 621 lượt người dân tham gia. Công tác GDPL: Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh tại 03 thôn, có 120 người tham gia.

Công tác hộ tịch, chứng thực và thu phí, lệ phí được thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện đăng ký khai sinh 44 trường hợp; đăng ký kết hôn 18 cặp; đăng ký khai tử 12 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 17 trường hợp; Đăng ký việc

nhận cha, mẹ, con: 01 trường hợp; cải chính hộ tịch 01 trường hợp; chứng thực bản sao từ bản chính 1.152 bản; chứng thực Hợp đồng, giao dịch 27 vụ việc. Tổng lệ phí thu được là 3.654.000 đồng.

Công tác xử lý vi phạm hành chính: phối hợp với các ban ngành liên quan lập biên bản và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tảo hôn đối với 04 cặp với số tiền xử phạt là 12.000.000 đồng.

Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 4: 06 trường hợp. Về xử phạt vi phạm hành chính, đã phạt gồm 02 vụ, vi phạm chủ yếu về lĩnh vực hôn nhân và gia đình. Số tiền được xử phạt là: 4.000.000 đồng.

5. Về Quốc phòng, An ninh

5.1. Về Quốc phòng: Trong 9 tháng đầu năm, Ban CHQS xã đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền ra Nghị quyết chuyên đề về thực hiện nhiệm vụ Quốc phòng, An ninh, tham mưu tổ chức tổng kết công tác QS-QP năm 2022 và ký kết triển khai nhiệm vụ năm 2023 với các ban ngành, đoàn thể. Ban CHQS tham gia tập huấn Quân sự đầu năm đúng theo Kế hoạch, tham gia hội thi Chỉ huy trưởng giỏi đạt giải nhất và mô hình học cụ đạt giải nhi trong Lễ ra quân huấn luyện năm 2023. Tham gia phục vụ Diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ huyện 35 đồng chí được Ban chỉ đạo Diễn tập huyện và cán bộ, nhân dân xã Hồng Bắc đánh giá cao. Trong năm có 07 công dân lên đường nhập ngũ, 02 đ/c đào tạo sĩ quan dự bị, 01 đ/c đào tạo liên thông Cao đẳng, có 03 con em trên địa bàn xã thi đậu vào Học viện trong quân đội, tổ chức đăng ký, quản lý chặt chẽ 106 Quân nhân dự bị hạng I, 250 quân nhân dự bị hạng II, 08 nữ chuyên môn kỹ thuật cần cho Quân đội. Tham mưu chặt chẽ cho Ban bảo đảm Hậu cần KVPT xã dữ trữ lương thực, thực phẩm, xăng dâu cho năm đầu chiến tranh. Lãnh đạo, chỉ đạo Chi đoàn quân sự tổ chức giúp đỡ các gia đình chính sách, người gia neo đơn không nơi nương tựa, giúp đỡ các trường học trên địa bàn xã hàng chúc ngày công, duy trì tốt vườn chuối, tuyến đường hoa Sim, tuyến đường ánh sáng của Chi đoàn Quân sự. Tổ chức trực SSCĐ trong dịp Lễ, tết và trực phòng chống GNTT&TKCN trên 200 ngày công.

5.2. Về an ninh: Tình hình ANTTXH, an ninh biên giới trong thời gian qua cơ bản ổn định. Tình hình an ninh trật tự đã xãy ra 17 vụ: trong đó 01 vụ bạo lực gia đình đã giải quyết theo quy định; 01 vụ xâm hại tình dục đối với trẻ dưới 16 tuổi, hiện đã chuyển lên cấp trên xử lý theo quy định; phá hoại tài sản 02 vụ đã xử lý; vận chuyển gỗ trái phép 01 vụ; khai thác cát sạn trái phép đã xử phạt với số tiền 2.000.000 đồng; trộm cắp tài sản 09 vụ, 01 đối tượng dưới 16 tuổi hiện đang củng cố hồ sơ để xử lý theo quy định; 02 vụ tai nạn giao thông làm chết 01 người (Người ngoài địa bàn); 01 vụ (02 đối tượng tang trữ và buôn bán may túy) đã chuyển lên cấp trên.

Đã cho ra mắt mô hình *"Liên kết các dòng họ phòng, chống ma túy"*. Thực hiện răn đe, giáo dục 4 đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng. Thực hiện xác nhận thông tin về cư trú 171 trường hợp, xác nhận không tiền án, tiền sự 26 trường hợp. Thực hiện tuần tra, kiểm soát địa bàn và an toàn giao thông 28 lượt, chưa phát hiện vi phạm.

Công an xã phối hợp tổ công tác Công an huyện tiến hành kiểm tra, test nhanh để xét nghiệm chất ma túy tại Công ty cổ phần thủy điện Trường Phú với tổng số 05 trường hợp. Kết quả đều âm tính và đã tiến hành cam kết đối với 05 trường hợp. Tiến hành kiểm tra 04 lượt tạm trú, tạm vắng chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm.

6. Thực hiện các công trình, dự án trọng điểm

6.1. Các công trình, dự án trọng điểm sử dụng ngân sách nhà nước:

Nước sạch tập trung gồm 02 tuyến: Tuyến 1 khe Ar Lang và tuyến 2 suối Tà Riêng với số vốn đầu tư 3,5 tỷ đồng, tiến độ hoàn thành 100%;

Đường sản xuất Cụm A Niêng đến đồi Cu Bung với tổng số vốn đầu tư 2,5 tỷ đồng, tiến độ hoàn thành trên 100% (Đã nghiệm thu đưa vào sử dụng).

6.2. Các công trình, dự án trọng điểm sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước:

- Dự án trồng rừng của Trung tâm bảo tồn thiên nhiên Việt: Trồng rừng phục hồi 25,5ha ở 02 cộng đồng Đụt và Ta Ay, tiến độ thực hiện 30% (Với số vốn đầu tư mỗi ha là trên 40.000.000đ).

7. Thực hiện các chương trình trọng điểm

7.1. Chương trình MTQG giảm nghèo gắn với xây dựng Nông thôn mới.

a) Về công tác giảm nghèo:

- Đã xây dựng phương án giảm nghèo trên địa bàn xã năm 2023 và thực hiện phân bổ chỉ tiêu giảm hộ nghèo theo Nghị quyết HĐND xã 32,3% (158 hộ).

- Tham gia các lớp dạy nghề, hội nghị tư vấn tuyên truyền công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động. Đến nay đã có 04 người xuất cảnh (01 lao động Đài Loan và 03 Lao động Nhật Bản).

- Chính sách hỗ trợ nhà ở thuộc hộ nghèo theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt CTMTQG giảm nghèo bền vững. Công tác tập huấn, đào tạo tại huyện, tỉnh nhằm nâng cao nhận thức về Chương trình gồm 11 lớp, 125 lượt người tham gia.

+ Năm 2022: Ngân hàng Vietcombank hỗ trợ cho 25 hộ, đang tổng hợp nghiệm thu để giải ngân (tiến độ thực hiện đạt 100%: 15 hộ, đạt 50%: 04 hộ và 06 hộ chưa thực hiện);

+ Năm 2023, tổng nhà ở là 154 hộ, trong đó xây mới 111 hộ, sửa chữa 43 hộ. Đã giải ngân 02 đợt cho 170 lượt hộ, với số tiền 6,27 tỷ đồng (Đợt 1 đã giải ngân cho 86 nhà ứng với số tiền 3,6 tỷ đồng; Đợt 2 đã giải ngân 84 cái nhà ứng số tiền 2,67 tỷ đồng).

- Triển khai nhà ở theo QĐ 1719/QĐ-TTg năm 2022: Đã hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu để giải ngân đợt 1: 34 cái nhà (02 nhà chưa làm).

- Tiếp tục triển khai xây mới và sửa chữa nhà ở theo Quyết định 22 của Chính phủ là 11 hộ, xây mới 03 hộ và sửa chữa 08 hộ và tiến độ giải đạt 71,4%.

b) Về nông thôn mới:

Thực hiện tốt phong trào Chủ nhật xanh; xây nông thôn mới tại địa phương gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; Chương MTQG về phát triển KT-XH ở vùng đồng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định 1719 của Thủ tướng Chính phủ. Tổng số tiêu chí đạt: Toàn xã có 14/19 tiêu chí. Tiếp tục xây dựng chỉ tiêu số 6 về cơ sở vật chất văn hóa. Đã xây dựng và sửa chữa hệ thống điện thắp sáng nông thôn chiều dài trên 2 km (Trong đó có 01 tuyến đường đèn năng lượng mặt trời của Đoàn xã phối hợp với Huyện đoàn A Lưới xây dựng tại thôn A Đeeng Par Lieng 2, gồm 15 cột đèn, trị giá 30.000.000đ); tiếp tục trồng mới và chăm sóc hàng rào xanh trên địa bàn chiều dài khoảng 7,5 km; duy trì tỷ lệ hộ sử dụng điện, sử dụng nước hợp vệ sinh 100%; hộ có hố chôn lấp rác thải 95%. Tổ chức phát động 09 đợt phong trào "Chủ nhật xanh" với trên 1.330 lượt người tham gia.

7.2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022-2030 theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Gấp rút triển khai thực hiện chương trình có hiệu quả. Đặc biệt là chính sách nhà ở theo QĐ 90 của Thủ tướng CP trên địa bàn xã; đã hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán năm 2023 gồm 50 hộ; nhà ở gồm 08 hộ theo chỉ tiêu phân bổ của huyện; chuyển đổi nghề 92 hộ (trong đó 24 hộ của năm 2022 chuyển tiếp); Triển khai nhà ở theo QĐ 1719 CP cho 36 hộ năm 2023, hiện nay đã hoàn thiện hồ để giải ngân vốn; Tái định cư tập trung tại xã Quảng Nhâm đăng ký ban đầu 21 hộ (Thực tế hiện nay còn lại 08 hộ, 31 khẩu đăng ký)...

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Diện tích gieo trồng một số cây trồng thấp như: Diện tích lúa cạn, ngô chưa đạt theo kế hoạch đề ra, lý do người dân chuyển đổi trồng các loại cây khác như sắn, chuối, rau màu.Z

Công tác xây dựng vườn kiểu mẫu tại các đơn vị thôn gặp nhiều khó khăn do hộ gia đình tự chủ động kinh phí, kinh nghiệm và trình độ sản xuất chưa cao.

Tình hình chuyển nhượng đất đai trên địa bàn xã diễn ra có xu hướng ngày càng tăng, nhất là đối với các h ộ nghèo, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về đất đai.

Tình hình lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp có chiều hướng phức tạp, các hộ vi phạm đã bị xử lý nhưng việc chấp hành các quyết định xử phạt vẫn chưa được thực hiện triệt để, người vi phạm vẫn còn sử dụng đất chưa thu hồi để sản xuất. Ngoài ra, công tác quản lý rừng của một số Tổ cộng đồng bảo vệ rừng thiếu hiệu quả. Việc giải quyết tranh chấp đất đai đôi lúc gặp nhiều khó khăn, giải quyết chưa dứt điểm.

Tình hình khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản và khoáng sản vẫn còn xảy ra tại một số khu vực như lòng hồ thủy điện A Lin 3, đầu nguồn suối A Lin.

Mở lớp đào tạo nghề nhiều nhưng người dân tham gia đào tạo thấp; một số hộ dân chưa thật sự chủ động, thiếu nhận thức trong việc cố gắng thoát nghèo, vẫn còn ỷ lại vào sự hỗ trợ của Đảng và Nhà nước.

Công tác tiêm phòng Covid 19: một số người dân vẫn còn lơ là, thiếu sự quan tâm; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và nạn tảo hôn còn rất cao.

Công tác xây dựng Chính quyền số, văn hóa Chính quyền số tính hiệu quả chưa cao, ảnh hưởng khá nhiều đến chất lượng, hiệu quả công tác phục vụ nhân dân.

III. KẾ HOẠCH PHÁT KT – XH 3 THÁNG CÒN LẠI 2023

1. Tập trung chỉ đạo quyết liệt và gấp rút thực hiện có hiệu quả Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND huyện về việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Kiểm tra, sửa chữa, nạo vét hệ thống kênh mương nội đồng, khơi thông dòng chảy đảm bảo phục vụ nước sản xuất, đảm bảo nguồn nước tưới tiêu. Chỉ đạo tốt công tác thu hoạch vụ Hè Thu 2023 và sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024.

3. Tiếp tục hoàn thiện xây dựng cơ sở hạ tầng với 4 công trình (Công trình Nước sạch đầu tư tập trung; làm mới đường sản xuất từ nhà Ông Hồ Xuân Thanh đến khu nghĩa địa; Sửa chữa đường từ nhà Ông Hồ Văn Rêm đến trường MN Bắc Sơn) với tư 5,5 tỷ đồng.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với việc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tiêm vắc xin trâu, bò, lợn đạt 100%, nhất là mùa mưa bão đang tới..

5. Phấn đấu đạt 01 tiêu chí nông thôn mới, cụ thể tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa. Xây dựng 2 vườn kiểu mẫu. Tăng cường kiểm tra, tuần tra, truy quét tình trạng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép.

6. Triển khai có hiệu quả phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2023. Sơ kết công tác thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân. Chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, quan tâm công tác đào tạo việc làm và an sinh xã hội.. Hoàn thành tiến độ xây dựng và sửa chữa nhà ở theo QĐ 90, QĐ 1719 CP và QĐ 22 của Thủ thướng CP. Chỉ đạo thực hiện tổng điều tra rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo năm 2024; Điều tra Cung - Cầu lao động năm 2023.

8. Thực hiện kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2022-2025, với số hộ giảm nghèo năm 2023 là 170 hộ, xuất khẩu lao động 05 người và hỗ trợ phát triển sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, sinh kế với tổng mức đầu tư 1.530.000.000 đồng.

9. Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái thượng nguồn A Lin. Tổ chức rà soát và công nhận các hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa 01 năm và 3 năm liền.

10. Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giảng dạy, củng cố hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục đảm bảo các hoạt động dạy và học trong năm học mới 2023-2024.

11. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe tại trạm; tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 và các loại dịch bệnh khác. Phấn đấu xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch chuyên đề để giảm thiểu tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và tảo hôn trên địa bàn xã.

12. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính ở tất cả các lĩnh vực; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật theo hướng tập trung vào một số lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm về pháp luật như hộ tịch, khiếu nại, tố cáo, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

13. Giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bảo vệ đường biên, mốc giới liên quan biên giới thuộc quản lý của xã. Tiếp tục thực hiện việc triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác nhận điện tử (Đề án o, phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

14. Làm tốt công tác lãnh chỉ đạo, chỉ huy trực sẵn sàng chiến đấu trong các ngày lễ, tết và các sự kiện trọng đại. Rà soát quân nhân dự bị, phương tiện kỹ thuật, nữ chuyên môn kỹ thuật và rà soát nam công dân trong độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2024.

15. Thực hiện tổng hợp các văn bản trình UBND huyện chấm điểm, xếp loại công tác cải cách hành chính năm 2023.

16. Làm tốt công tác chuẩn bị và phục vụ kỳ họp thứ 7 HĐND xã, khóa II.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 3 tháng còn lại 2023./.

Nơi nhận:
- UBND huyện (BC);
- Thường vụ Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBMTTQ VN xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ban ngành liên quan;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH